CTCP Đầu tư Xây dựng Dân dụng Hà Nội (UPCOM: XDH)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	14,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.4%	12.7%	-

DT thuần

2024

156 tỷ VNĐ

YoY
▼ 16.0
▼ 9.1%

LN gộp

2024

30.6 tỷ VNĐ

YoY
▲ 9.90
▲ 48.2%

LN thuần

2024

20.1 tỷ VNĐ

YoY
▲ 8.20
▲ 69.2%

LN sau thuế

2024

20.8 tỷ VNĐ

YoY
▼ 0.70
▼ 3.3%

ROE

2024

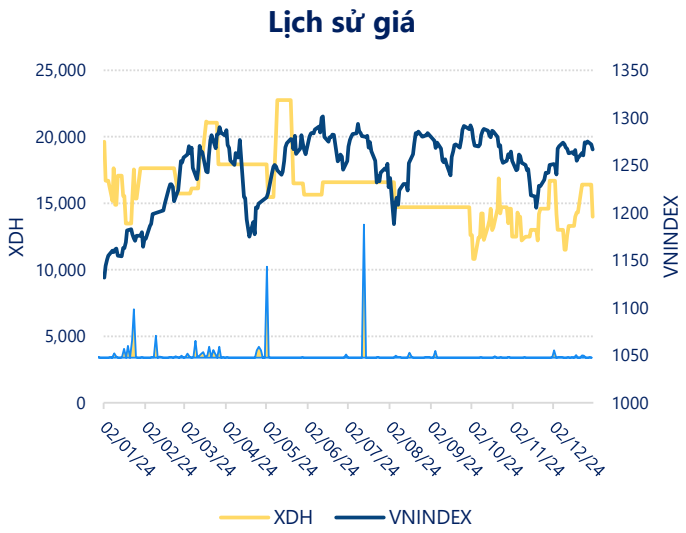
3.8%

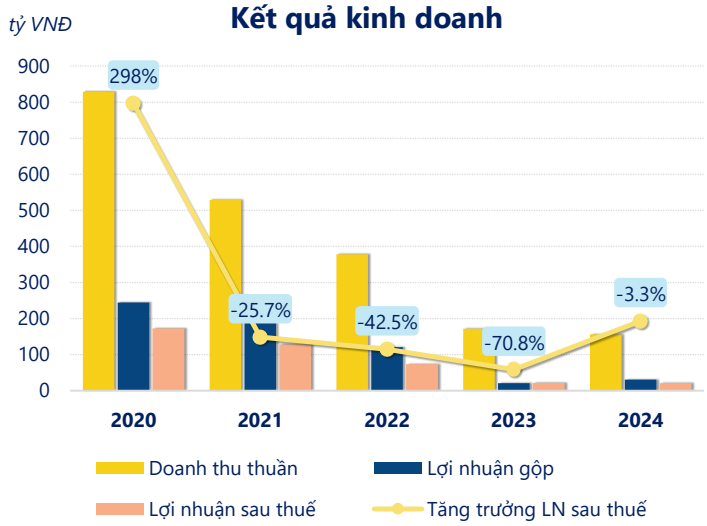
ROA

2024

2.4%

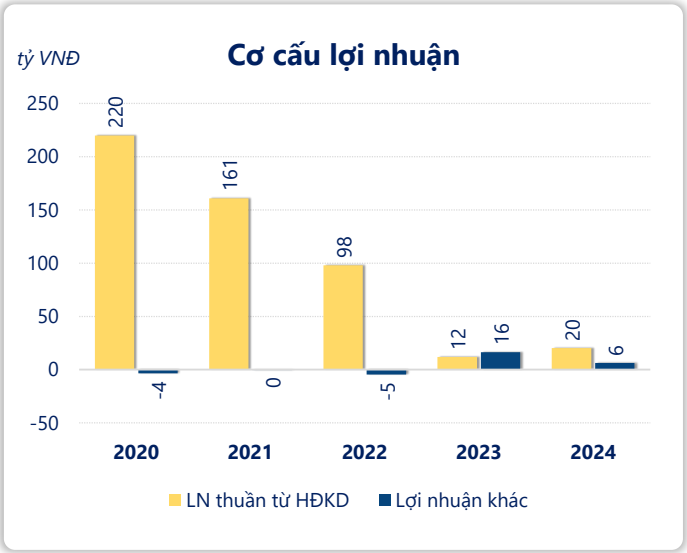
+/- YoY
▲ 0.1%

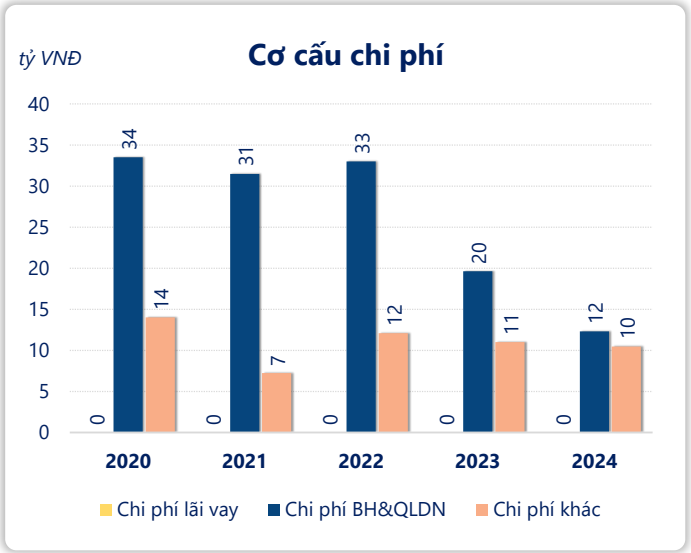




Năm **2024**, **XDH** ghi nhận doanh thu thuần **155.9** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **20.78** tỷ đồng, lần lượt **giảm 9.10%** và **giảm 3.34%** so với năm trước.

Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **3.77%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.

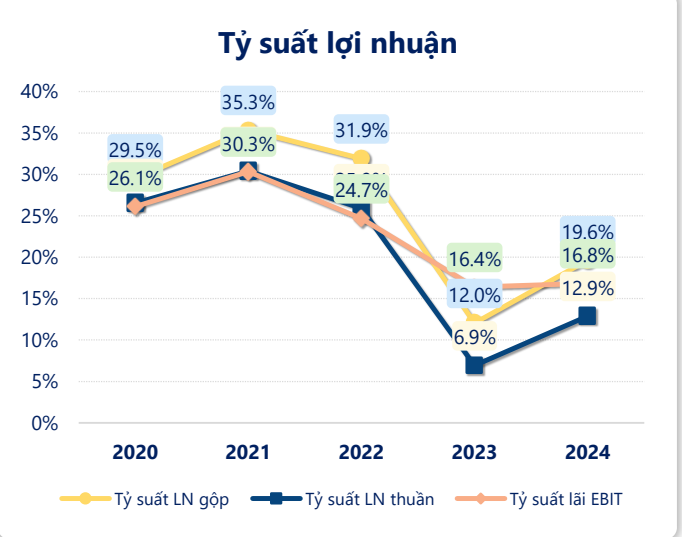


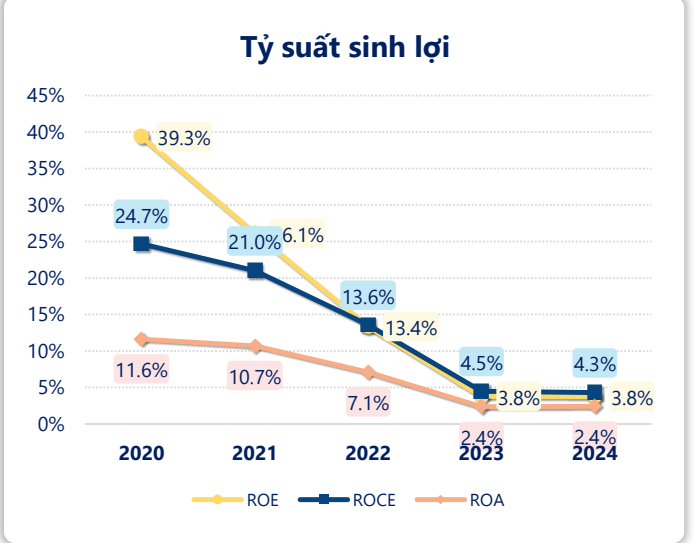


Năm **2024**, **XDH** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **20.10** tỷ đồng, **tăng lên 8.22** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (102.2 tỷ đồng) là 82.05 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

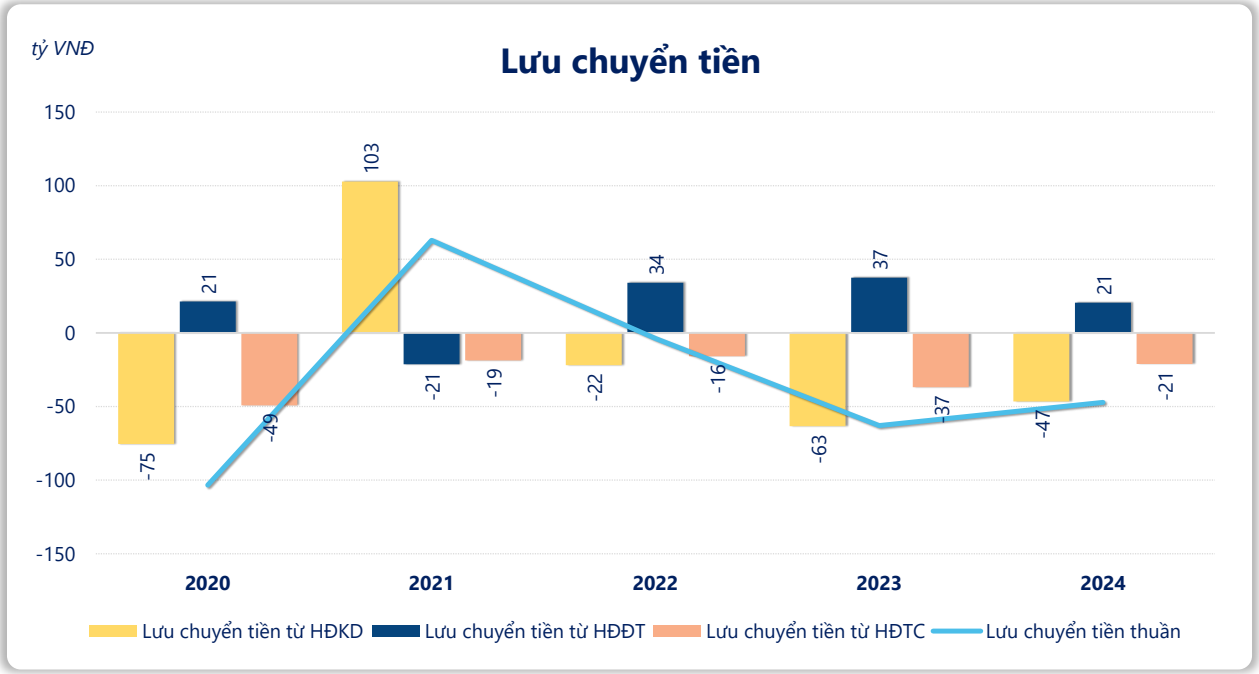
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **12.30** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **10.46** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của XDH năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **3.77%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**828**	**529**	**378**	**172**	**156**
Giá vốn hàng bán	584	342	258	151	125
Lợi nhuận gộp	**244**	**187**	**121**	**20.7**	**30.6**
Doanh thu HĐTC	8.96	5.30	10.3	10.8	1.79
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	11.9	15.3	12.0	0	0
Chi phí QLDN	21.6	16.2	21.0	19.6	12.3
LN thuần từ HĐKD	**220**	**161**	**98.0**	**11.9**	**20.1**
Lợi nhuận khác	-3.58	-0.43	-4.66	16.2	6.15
LN trước thuế	**216**	**160**	**93.3**	**28.1**	**26.2**
Lợi nhuận sau thuế	**172**	**128**	**73.5**	**21.5**	**20.8**
LNST của CĐ cty mẹ	**172**	**128**	**73.5**	**21.5**	**20.8**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của XDH bằng **-47.11** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-62.85 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-46.65** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **20.55** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-21.01** tỷ đồng.